

THÔNG BÁO YÊU CẦU CHÀO GIÁ THUỐC

Kính gửi: Các nhà sản xuất, nhà cung cấp thuốc

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 40/2025/TT-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2025 của Bộ Y tế Quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập.

Để tham khảo xây dựng gói thầu, làm cơ sở thực hiện lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc theo hình thức mua sắm trực tiếp phục vụ công tác khám chữa bệnh, Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ thông báo đến các nhà sản xuất, nhà cung cấp thuốc có nhu cầu cung cấp thuốc cho Bệnh viện, thực hiện chào giá theo yêu cầu như sau:

- Danh mục thuốc yêu cầu chào giá (*Đính kèm Danh mục*).
- Nhà thầu đã trúng thầu bằng hình thức đấu thầu rộng rãi và đã ký hợp đồng thực hiện gói thầu trước đó nộp hồ sơ bao gồm:
 - Quyết định trúng thầu còn hiệu lực trong 12 tháng.
 - Hợp đồng còn hiệu lực trong 12 tháng.
- Đơn giá chào không được vượt đơn giá của hợp đồng đã ký trước đó.
- Bảng chào giá: Theo mẫu đính kèm.
- Số lượng chào giá: Phải nhỏ hơn 130% so với khối lượng hạng mục tương ứng thuộc gói thầu đã ký hợp đồng trước đó, không bao gồm khối lượng của tùy chọn mua thêm (nếu có). Đề nghị nhà thầu lựa chọn những hợp đồng có số lượng phù hợp với Danh mục.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá:
 - Từ ngày 22 tháng 11 năm 2025 đến trước 17 giờ 00 ngày 02 tháng 12 năm 2025.
 - Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn hiệu lực của Bảng chào giá:
 - Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 02 tháng 12 năm 2025.
- Cách thức tiếp nhận chào giá: Bảng giấy và file điện tử (Excel và PDF).

- Nhận trực tiếp bằng giấy: Khoa Dược – Bệnh viện Ung bướu TP. Cần Thơ (Địa chỉ: số 20 đường Trần Bình Trọng, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, SĐT: 0798.089.489 – DS. Nguyễn Thị Hữu Hiếu)

- Nhận file điện tử (Excel và PDF) qua email: khoaduocbvub@gmail.com

Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ kính mời hãng sản xuất, nhà cung cấp thuốc cung cấp thông tin trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website bệnh viện, muasamcong;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC



Võ Văn Kha

DANH MỤC THUỐC YÊU CẦU CHÀO GIÁ

(Ban hành kèm theo Thông báo yêu cầu chào giá thuốc số 703/TB-BVUB

ngày 21 tháng 11 năm 2025)

ST T	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Số lượng dự kiến
1	Abiraterone acetate	250mg	Viên	Uống	Viên	2	14.400
2	Acid tranexamic	500mg	Viên nang	Uống	Viên	4	1.800
3	Bevacizumab	100mg	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Tiêm/ Tiêm truyền	Chai/Lọ/ Ống/Túi	5	1.200
4	Bevacizumab	400mg	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Tiêm/ Tiêm truyền	Chai/Lọ/ Ống/Túi	5	900
5	Bromhexin hydroclorid	8mg	Viên	Uống	Viên	4	25.000
6	Carboplatin	150mg	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Tiêm/ Tiêm truyền	Chai/Lọ/ Ống/Túi	4	4.000
7	Codein phosphat + Terpin hydrat	10mg+100 mg	Viên	Uống	Viên	4	5.000
8	Docetaxel	20mg	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Tiêm/ Tiêm truyền	Chai/Lọ/ Ống/Túi	4	3.000
9	Doxorubicin hydroclorid	20mg	Thuốc tiêm liposome/na no/phức hợp lipid	Tiêm/ Tiêm truyền	Chai/Lọ/ Ống/Túi	2	36
10	Doxorubicin hydroclorid	10mg	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Tiêm/ Tiêm truyền	Chai/Lọ/ Ống/Túi	4	3.000
11	Erlotinib	100mg	Viên	Uống	Viên	2	420
12	Fluorouracil (5-FU)	1g	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Tiêm/ Tiêm truyền	Chai/Lọ/ Ống/Túi	4	1.200
13	Gefitinib	250mg	Viên	Uống	Viên	4	9.000
14	Glyceryl trinitrat	10mg/10ml	Thuốc tiêm	Tiêm	Chai/Lọ/ Ống	1	50
15	Imatinib	100mg	Viên	Uống	Viên	2	14.000
16	Irinotecan hydroclorid trihidrat	40mg	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Tiêm/ Tiêm truyền	Chai/Lọ/ Ống/Túi	4	700
17	Kali clorid	500mg	Viên	Uống	Viên	4	30.000
18	Lactobacillus acidophilus	10 ⁸ CFU	Bột/cốm/hạt pha uống	Uống	Ống/Túi/ Gói	4	1.400
19	Letrozol	2,5mg	Viên	Uống	Viên	4	21.000

ST T	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Số lượng dự kiến
20	Methylthioninium chloride (Methylene Blue)	10mg/1ml	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Tiêm/Tiêm truyền	Lọ/Ống	5	150
21	Monobasic natri phosphat + Dibasic natri phosphat	(21,41g + 7,89g)/133 ml	Thuốc thực phẩm/trực tràng	Thực phẩm/trực tràng	Lọ/Ống/Type	4	1.200
22	Morphin sulfat	30mg	Viên nang	Uống	Viên	4	21.000
23	Naloxon hydroclorid	0,4mg/1ml	Thuốc tiêm	Tiêm/Tiêm truyền	Lọ/Ống	4	50
24	Nor-epinephrin (Nor-adrenalin)	10mg/10ml	Thuốc tiêm	Tiêm/Tiêm truyền	Lọ/Ống	4	300
25	Omeprazol	40mg	Thuốc tiêm đông khô	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống	4	6.000
26	Ondansetron	8mg	Viên hòa tan nhanh	Uống	Viên	4	60.000
27	Ondansetron	8mg/4ml; 4ml	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Tiêm/Tiêm truyền	Lọ/Ống	4	22.000
28	Paclitaxel	260mg	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi	1	120
29	Pegfilgrastim	6mg	Thuốc tiêm	Tiêm	Bơm tiêm	2	200
30	Pegfilgrastim	6,0mg	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Tiêm/Tiêm truyền	Bơm tiêm	5	400
31	Ribociclib	200mg	Viên	Uống	Viên	5	2.370
32	Technetium (Tc-99m)	540 mCi/Bình	Thuốc tiêm/thuốc tiêm truyền	Tiêm/Tiêm truyền	mCi	1	10.800
33	Technetium (Tc-99m)	540 mCi/Bình	Thuốc tiêm	Tiêm/Tiêm truyền	mCi	2	10.800
34	Tegafur+Uracil	100mg+224 mg	Viên nang	Uống	Viên	2	31.000
35	Trastuzumab	150mg	Thuốc tiêm đông khô	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống	2	360
36	Trastuzumab	440mg	Thuốc tiêm đông khô	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống	2	180
37	Trastuzumab	150mg	Thuốc tiêm đông khô	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi	5	450

ST T	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Nhóm TCKT	Số lượng dự kiến
38	Trastuzumab	440mg	Thuốc tiêm đông khô	Tiêm/ Tiêm truyền	Chai/Lọ/ Ống/Túi	5	200
39	Vancomycin	500mg	Thuốc tiêm đông khô	Tiêm/ Tiêm truyền	Chai/Lọ/ Ống	4	600
40	Dobutamin	250mg/5ml	Thuốc tiêm	Tiêm/ Tiêm truyền	Chai/Lọ/ Ống	4	50

Công ty/nhà cung ứng

Địa chỉ:

Số ĐT:

Mẫu bảng chào giá
BẢNG CHÀO GIÁ THUỐC

Kính gửi: Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ

Trên cơ sở yêu cầu cung cấp thông tin của Bệnh viện Ung bướu thành phố Cần Thơ, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp] chào giá thuốc như sau:

1. Danh mục thuốc chào giá:

STT theo thông báo	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ/ Hàm lượng	Đơn vị tính	Dạng bào chế	Đường dùng	Quy cách đóng gói	SDK/ GPNK	Hãng sản xuất – Nước sản xuất	Nhóm TCKT	Số lượng	Đơn giá chào	Thành tiền	Giá bán buôn dự kiến	Căn cứ mua sắm trực tiếp		
															Giá trúng thầu (còn hiệu lực trong vòng 12 tháng)	Số quyết định trúng thầu, ngày QĐ, đơn vị ký QĐ	Số lượng trúng thầu

2. Bảng giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày tháng năm

3. Chúng tôi cam kết:

- Có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện cung cấp thuốc.
- Cam kết hàng hóa không bị vi phạm.
- Bảng giá và thông tin hàng hóa là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật
- Những thông tin nêu trong Bảng giá và thông tin hàng hóa là trung thực.

....., ngày.....tháng.....năm.....
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(ký tên, đóng dấu)